TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B- TP.H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 11 tháng 04 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1995;

HKTT: Thôn Hà Tân, xã T, huyện B, thành phố H.

Bị đơn: Anh Đào Xuân D, sinh năm 1994;

HKTT: Thôn Hà Tân, xã T, huyện B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 65 81,82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1995;

Bị đơn: Anh Đào Xuân D, sinh năm 1994;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Đào Xuân D.

- Về quan hệ con chung: Có 01 con chung, giao cho anh Đào Xuân D được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Quang C, sinh ngày 05/11/2015 cho đến khi cháu C tròn, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T cho đến khi anh D có yêu cầu hoặc khi có thay đổi khác

+ Chị T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

+ Vì lợi ích con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản riêng, chung và công sức: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nay khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai thu số 0008348 ngày 15/03/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. H;
- VKS ND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- UBND xã T
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thưởng